

Số: *493*/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày *31* tháng *5* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ
lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi quản lý của
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội *(có danh mục cụ thể kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- TT công báo, TT Tin học – VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT. 

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Lê Thành Đô



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÀI BỎ LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)

A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	27 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	Nghị định 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động
2	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	27 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	Nghị định 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động
3	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	27 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	Nghị định 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động

4	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	17 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	Nghị định 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động
5	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	10 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	Nghị định 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động

B. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
I	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội					
1	BLĐ-TBXH-DBI-286142	Đăng ký nội quy lao động	Không quy định	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động
II	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện					
1	BLĐ-TBXH-DBI-286146	Gửi thang lương, bảng lương, định	Không quy định	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND-	Không	Nghị định số 121/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định

		mức lao động của doanh nghiệp		UBND cấp huyện		số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định một số điều của Bộ luật Lao động về tiền lương
--	--	-------------------------------	--	----------------	--	---

C. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC
1	BLĐ-TBVXH-DBI-286138	Thông báo về việc chuyển địa điểm đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp hoạt động cho thuê lại lao động	Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động
2	BLĐ-TBVXH-DBI-286139	Báo cáo tình hình hoạt động cho thuê lại lao động	Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động
3	BLĐ-TBVXH-DBI-286140	Báo cáo về việc thay đổi người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động